

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 13/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Bá Đăng.

Bà: Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Công M, sinh năm 1996, tại thôn ND, xã TĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn ND, xã TĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quốc C và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 9/2014 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, tháng 7/2016 xuất ngũ về địa phương, ngày 22/12/2015 được kết nạp Đảng, đến ngày 19/12/2017 bị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy T1 ra quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2017, đến ngày 19/12/2017 chuyển tạm giam, bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1980, trú tại thôn AL; anh Vũ Hồng Q, sinh năm 1973, trú tại thôn TB, đều thuộc xã TL, huyện T1, tỉnh Thái Bình (những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2017, Trịnh Công M một mình điều khiển xe một tô, nhãn hiệu Dream, mang biển kiểm soát 17F9-xxxx từ nhà ở thôn ND,

xã TĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình ra khu vực cầu Vượt thuộc huyện AL, thành phố H mua của một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. M cất gói ma túy vào túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi về đến khu vực ngã ba thuộc xã TL, huyện T1 thì bị tổ công tác Đồn Công an bảo vệ TT ĐL TB phát hiện, yêu cầu M về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TL để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của những người làm chứng, M đã tự giác lấy ở túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc ra 01 túi ni lông không màu, có gờ dính màu đỏ, bên trong chứa dạng tinh thể trong suốt, giao nộp và khai nhận đó là túi ma túy M mua về để sử dụng. Kiểm tra xe mô tô mình điều khiển, không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng mẫu A1 và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 ra quyết định trưng cầu giám định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của M nhưng không thu giữ gì.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T2 và anh Vũ Hồng Q trình bày: Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 16/12/2017, chúng tôi đã được mời đến Ủy ban nhân dân xã TL, huyện T1, tỉnh Thái Bình chứng kiến việc cơ quan công an kiểm tra người thanh niên khai tên Trịnh Công M, sinh năm 1996, trú tại thôn ND, xã TĐ, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Chúng tôi thấy anh M đã tự giác giao nộp cho cơ quan công an 01 túi ni lông không màu, có gờ dính màu đỏ, bên trong chứa dạng tinh thể trong suốt, được lấy ở túi áo ngực phía trong bên trái M đang mặc và khai nhận đó là túi ma túy M mua về để sử dụng. Sau đó cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ được và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 500/KLGD-PC54 ngày 16/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận *“Mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 1,5340 gam; Methamphetamine STT: 67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”*.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 19/3/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Trịnh Công M về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trịnh Công M phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trịnh Công M đều khai nhận khoảng 14 giờ ngày 16/12/2017, Minh một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Dream, mang biển kiểm soát 17F9-xxxx từ nhà ở ra khu vực cầu Vượt thuộc huyện AL, thành phố H mua của một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. M cất gói ma túy vào túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi về đến khu vực ngã ba thuộc xã TL, huyện T1 thì bị tổ công tác Đoàn Công an bảo vệ TT ĐL TB phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Công M phù hợp và được chứng minh bằng: Lời khai của những người làm chứng là các anh Nguyễn Văn T2 và anh Vũ Hồng Q; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn Công an bảo vệ TT ĐL TB lập hồi 16h45 phút ngày 16/12/2017; Kết luận giám định về trọng lượng, loại ma túy; Biên bản khám xét và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, bị cáo Trịnh Công M là người đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 1,5340 gam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Trịnh Công M mắc nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội, là nguyên nhân lây truyền dịch bệnh HIV/AIDS; bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, hành vi này gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý. Cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trịnh Công M đều thành khẩn khai báo; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, được tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Hành vi của bị cáo tàng trữ 1,5340 gam Methamphetamine nên áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ hơn theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Trong vụ án này: Bị cáo Trịnh Công M khai mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cầu Vượt thuộc huyện AL, thành phố H. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không có cơ sở điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Về số ma túy thu giữ cần tịch thu tiêu hủy sau giám định còn lại.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, mang biển kiểm soát 17F9-xxxx thu giữ của Trịnh Công M, qua giám định số khung, số máy đã bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại, không đủ điều kiện giám định. Quá trình điều tra M khai mượn của anh Nguyễn Công O, sinh năm 1988, trú tại thôn MK, xã TT, huyện T1, tỉnh Thái Bình; anh O khai mua của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ và cũng không có giấy tờ chứng minh chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc cụ thể, đã tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Trịnh Công M 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 1,5079 gam ma túy loại Methamphetamine tại mẫu A1 sau giám định còn lại.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/3/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình).

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, mang biển kiểm soát 17F9-xxxx, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trịnh Công M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Công M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 13/4/2018./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền